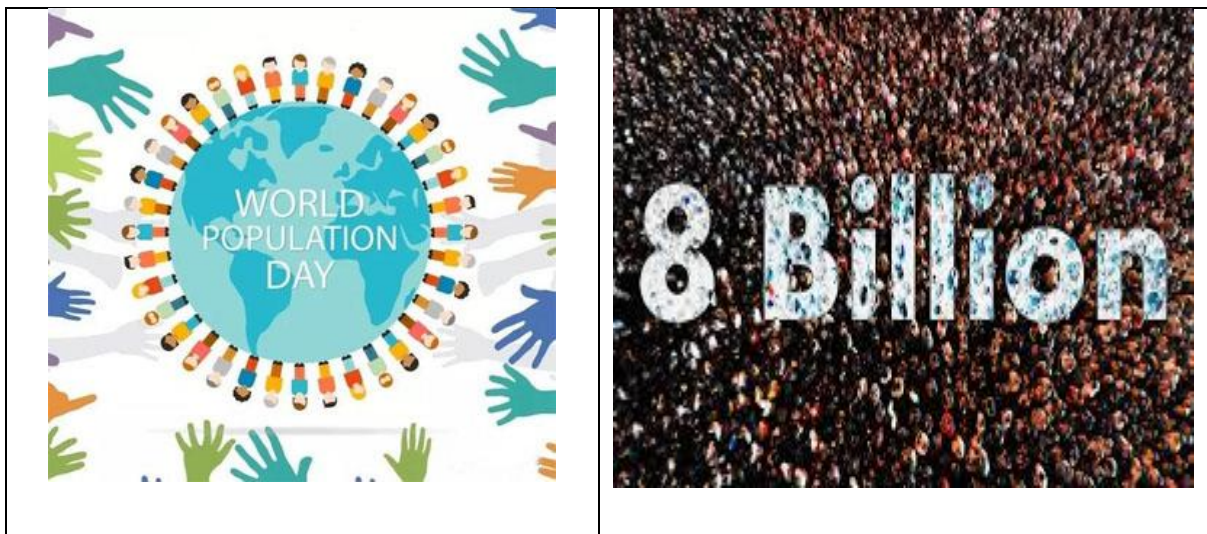


Cảnh báo dân số châu Á bùng phát có thể gây ra một thảm họa trong tương lai

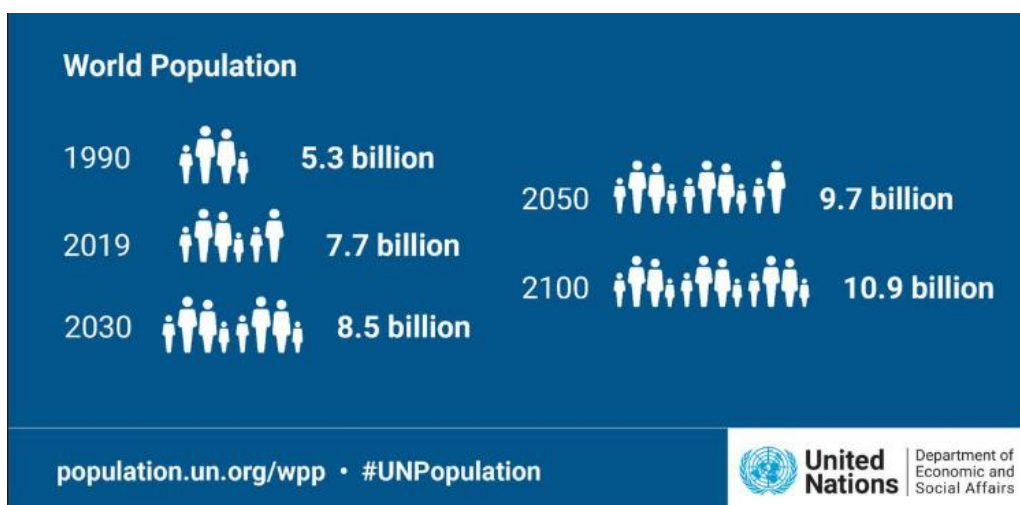
(Ben Joseph – Thanh Quảng sdb)

**Các quan điểm trong bài viết này là của tác giả Ben Joseph và không nhất thiết phản ánh quan điểm biên tập của UCA News cũng như của Vietcatholic.*

Ngày 15 tháng 11 vừa qua là ngày mà dân số toàn cầu đạt tới 8 tỷ người theo thống kê của Liên Hợp Quốc, điều này cũng cho thấy thế giới đang tiến tới một mức độ tăng trưởng 0% vào những năm 2080.



Theo dự báo mới nhất của Liên Hợp Quốc, dân số thế giới sẽ đạt 8,5 tỷ vào năm 2030 và 9,7 tỷ vào năm 2050, trước khi đạt mức cao nhất là 10,4 tỷ vào năm 2080 – và duy trì ở mức đó cho đến năm 2100.



Sau đó, tỷ lệ không phần trăm được thực hiện, với các mô hình kế hoạch hóa gia đình gần như phổ quát, hành động sinh con là quyết định của cá nhân hơn là giữa các cá nhân trong thời điểm đó.

“Chúng ta hãy bảo vệ quyền con người và khả năng của tất cả các cá nhân trong việc đưa ra những lựa chọn sáng suốt về việc có con hay không và khi nào nên sinh con,” Tổng thư ký Liên hợp quốc, ông António Guterres phát biểu về Phát Triển Dân số Thế giới 2022.

Các quốc gia châu Á đóng góp vào sự gia tăng dân số toàn cầu mà phần đa còn sống nghèo, thất học, tuân thủ các đặc tính văn hóa và tôn giáo coi việc hạn chế sinh sản nhân tạo là tội lỗi.

Năm 2022, hai khu vực đông dân nhất đều nằm ở châu Á: Đông và Đông Nam Á với 2,3 tỷ người (chiếm 29% dân số toàn cầu) và Trung và Nam Á với 2,1 tỷ người (chiếm 26%).

Bản báo cáo mới công bố cho biết Trung Quốc và Ấn Độ, với hơn 1,4 tỷ người mỗi nước, chiếm phần lớn dân số ở hai khu vực này.

Hơn một nửa mức dân số toàn cầu tăng dự kiến vào năm 2050 ở tám quốc gia: Cộng hòa Dân chủ Congo, Ai Cập, Ethiopia, Ấn Độ, Nigeria, Pakistan, Phi và Tanzania.

Ở châu Á, Ấn Độ, Pakistan và Phi sẽ chứng kiến sự bùng nổ dân số. Ấn Độ là quốc gia đông dân thứ hai sau Trung Quốc, với tỷ lệ trung bình hàng năm là 1,9%, Pakistan là nơi sinh sống của gần 3% dân số thế giới.



Ba quốc gia châu Á này lại có thành tích nghèo đói, luôn phải đối diện với việc chống đói và suy dinh dưỡng, hệ thống y tế và giáo dục của họ còn lâu mới đạt được mức yêu cầu.

Các quốc gia này đang trải qua quá trình chuyển đổi nhân khẩu học với mức sinh cao và liên tục, trong khi các quốc gia châu Á khác như Trung Quốc đang chuyển từ mức sinh cao xuống thấp.

Hệ thống chăm sóc sức khỏe yếu kém và thô sơ của Ấn Độ đã chứng tỏ khi đại dịch Covid-19 tấn công phát tại nước này vào năm ngoái, buộc người dân phải đốt xác nơi công cộng hoặc ném xác xuống sông!...

Về mặt kinh tế xã hội, các quốc gia này có sự khác biệt rất lớn giữa thành thị và thôn quê và nhiều khu vực giàu nghèo giữa các sắc dân khác nhau của họ.

Ấn Độ, Pakistan và Phi là những nơi cung cấp giới lao động lớn nhất cho nền kinh tế toàn cầu hiện nay. Trên thực tế, chính sự vất vả của người Ấn Độ, Pakistan và Phi đã giữ cho nền kinh tế phát triển trong công việc khai thác dầu khí ở Trung Đông cho đến tận bây giờ.

Tuy nhiên, các quốc gia này vẫn chưa phục hồi nổi sau đại dịch, trước những hạn chế nghiêm trọng trên mọi hình thức di chuyển của con người, bao gồm cả di cư quốc tế. Vì vậy, sẽ không dễ dàng gì để các đất nước này tiếp đón và nuôi sống dân số hiện có và số trẻ em sẽ được sinh ra...

Xét về dân số, Bangladesh là quốc gia lớn thứ tám và là một trong những quốc gia có mật độ dân số cao nhất thế giới với 171 triệu người (2,2% dân số toàn cầu) và sẽ là quốc gia đông dân thứ 10 với 204 triệu người vào năm 2050, theo dự báo của Liên hợp quốc .

Trước viễn ảnh thiên nhiên, Bangladesh lại là một trong những quốc gia dễ bị ảnh hưởng bởi khí hậu nhất trên thế giới với lũ lụt thường xuyên và giông to bão lớn.

Trung Quốc đang kiểm soát kế hoạch hóa sinh sản, làm cho dân số Ấn Độ sẽ vượt qua nước này vào năm tới. Số trẻ em sinh ra ở Trung Quốc giảm xuống mức thấp kỷ lục năm nay, dưới 10 triệu trẻ sơ sinh so với 10,6 triệu của năm ngoái.

Tỷ lệ sinh sản ở Trung Quốc là 1,16 vào năm 2021, thấp hơn với tiêu chuẩn 2,1 của OECD để duy trì dân số ổn định. Bên cạnh đó, đây là một trong những mức sinh sản thấp nhất trên thế giới.

Tỷ lệ sinh sản ở quốc gia cộng sản này đang giảm so với sự gia tăng chóng mặt dân số trong lứa tuổi lao động (25 đến 64 tuổi), làm bùng phát một nền kinh tế giàu mạnh.

Trung Quốc, nền kinh tế lớn thứ hai trên thế giới, đã đầu tư và phát triển nguồn nhân lực của mình, bằng cách chăm sóc sức khỏe và giáo dục, giúp giảm tỷ lệ sinh và làm chậm lại tốc độ tăng dân số, theo cách mà chính phủ đề ra.

Còn các quốc gia châu Á khác cũng nên có những hướng dẫn về việc điều hòa sinh sản, kế hoạch hóa để tránh những thảm khốc về nạn nhân mãn trong tương lai.



Các tôn giáo tại Á Châu nên đóng vai trò lãnh đạo trong việc giáo dục các thành viên trong cộng đồng của họ học cách "khi nào nên có con", theo chủ trương của ông Tổng thư ký Guterres vì chỉ có sự giàu có mới có thể đảm bảo hạnh phúc và ích lợi cho những trẻ em sẽ sinh ra trong thế giới hiện tại.

Trên hết, để đưa ra 'những lựa chọn sáng suốt', như ông Guterres khuyên, vì các quốc gia châu Á đang phải đối diện với một trở ngại như sự bất bình đẳng y tế, giáo dục, công ăn việc làm và chất lượng của cuộc sống.

Các tôn giáo, bao gồm cả Giáo hội Công giáo, cần giáo dục ý thức đạo đức về giới tính và kế hoạch hóa gia đình, hạn chế sinh sản v.v...

